

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LÃNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2018/QĐDS-ST
Ngày 21-5-2018
V/v: Hủy bỏ quyết định tuyên bố
một người mất tích

Tiên Lãng, ngày 21 tháng 5 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Đức Chi - Thẩm phán;

Thư ký phiên họp: Bà Đặng Thị Kim Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng tham gia phiên họp: Ông Đào Duy Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2018/TLST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2018 về yêu cầu “Hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số 01/2018/QĐPH-ST ngày 27 tháng 4 năm 2018, Quyết định hoãn phiên họp số 01/2018/QĐHPH-ST ngày 11 tháng 5 năm 2018.

1. Người yêu cầu: Chị Lê Thị Minh Đ, sinh năm 1992; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Khu 3, thị trấn T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Tiến Đ, sinh năm 1988; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Chị Lê Thị Minh Đ và anh Vũ Tiến Đ kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng từ ngày 05/9/2011. Đến ngày 06/7/2013, chị Đ bỏ nhà đi không có tin tức gì. Do anh Đ có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Đ là người mất tích, nên tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 01/2016/QĐST-VDS ngày 24/5/2016, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng đã tuyên bố chị Lê Thị Minh Đ là người mất tích. Tại Bản án ly hôn sơ thẩm số

17/2016/HNGĐ-ST ngày 14/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng đã xử cho anh Đ được ly hôn chị Đ. Từ tháng 12/2016 đến nay, chị Đ trở về địa phương sinh sống. Nay, chị Đ yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố chị là người mất tích. Về các quyết định của bản án ly hôn, chị không có yêu cầu gì.

Tại phiên họp, chị Đ giữ nguyên yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố chị là người mất tích và không có ý kiến gì bổ sung.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau: Qua nghiên cứu hồ sơ việc dân sự và tham gia phiên họp, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án: Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39, các điều 149, 367, 369, 370, 371, 372, 390 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 70 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án, chấp nhận đơn yêu cầu của chị Lê Thị Minh Đ, ra quyết định hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 01/QĐST-VDS ngày 24/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, về việc tuyên bố chị Lê Thị Minh Đ là người mất tích; chị Đ phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng nhận định:

- Về tố tụng: Chị Lê Thị Minh Đ có đơn yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng về việc tuyên bố chị là người mất tích nên theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Tiến Đ đã được Tòa án tổng Đ hợp lệ Thông báo về việc thụ lý đơn yêu cầu của chị Lê Thị Minh Đ, nhưng anh Đ không trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị Đ. Tuy nhiên, Tòa án đã lấy lời khai của mẹ anh Đ là bà Nguyễn Thị B thì được biết: Anh Đ không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị Đ. Anh Đ đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham gia phiên họp nhưng vẫn vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp để giải quyết yêu cầu của chị Đ.

- Về nội dung: Chị Lê Thị Minh Đ bỏ nhà đi không có tin tức gì từ ngày 06/7/2013. Do anh Vũ Tiến Đ (chồng chị Đ) có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Đ là người mất tích, nên tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 01/2016/QĐST-VDS ngày 24/5/2016, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng đã tuyên bố chị Đ là người

mất tích. Tại Bản án ly hôn sơ thẩm số 17/2016/HNGĐ-ST ngày 14/9/2016, Tòa án đã xử cho anh Đ được ly hôn chị Đ. Từ tháng 12/2016 đến nay, chị Đ trở về địa phương sinh sống.

Xét thấy, chị Đ là người bị tòa án tuyên bố mất tích đã trở về và có đơn yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố chị là người mất tích. Vì vậy, căn cứ quy định tại Điều 70 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của chị Đ, ra quyết định hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 01/2016/QĐST-VDS ngày 24/5/2016, về việc tuyên bố chị Đ là người mất tích. Các quan hệ về nhân thân và tài sản của chị Đ được khôi phục theo quy định của pháp luật. Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 01/2016/QĐST-VDS ngày 24/5/2016, Tòa án không giao tài sản của người bị tuyên bố mất tích cho người khác quản lý nên Tòa án không xem xét, giải quyết. Riêng quyết định cho ly hôn tại Bản án ly hôn sơ thẩm số 17/2016/HNGĐ-ST ngày 14/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng vẫn có hiệu lực pháp luật.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án, thì chị Lê Thị Minh Đ phải chịu 300.000 đồng, lệ phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 70 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 390 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Minh Đ: Hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 01/2016/QĐST-VDS ngày 24/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, về việc tuyên bố chị Lê Thị Minh Đ là người mất tích.

Các quan hệ nhân thân và các quan hệ tài sản của chị Lê Thị Minh Đ được khôi phục theo quy định của pháp luật.

Quyết định cho ly hôn tại Bản án ly hôn sơ thẩm số 17/2016/HNGĐ-ST ngày 14/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng vẫn có hiệu lực pháp luật.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị Minh Đ phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, lệ phí dân sự sơ thẩm. Chị Đ đã nộp 300.000 đồng, tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu số: 0011155 ngày 30/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng. Như vậy, chị Đ đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Đương sự;
- UBND xã T, huyện Tiên Lãng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Chi